

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hóa, dịch vụ liên quan theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp nội thất đợt 2 năm 2024
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian cung cấp hàng hóa, dịch vụ: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
5. Địa điểm thực hiện: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Tp. HCM
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 16 giờ, ngày 02/07/2024
9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:
 - Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>;
 - Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Quản trị tòa nhà, Hầm B1, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Tp. HCM

Người liên hệ: Lê Thị Phương Quỳnh

Số điện thoại: 028.3952.5373

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (nếu có).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đầu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, QTTN (J23-184-ltpquynh) (2).

TUO. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ TÒA NHÀ



Nguyễn Anh Tuấn



PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm công văn số 2852/BVĐHYD-QTTN ngày 24 tháng 06 năm 2024)

I. Phạm vi cung cấp:

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bàn làm việc (1200 x 600 x 750)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt bàn bo 4 góc, khoét lỗ đi dây điện có nắp chụp. - Có 01 ngăn kéo bàn phím, 3 hộc kéo phụ có khóa, bưng dài hoặc bưng lửng tùy nhu cầu sử dụng - Phụ kiện: 08 ray kéo, 03 tay nắm, 01 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	16
2	Bàn làm việc (1200 x 500 x 750)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt bàn bo 4 góc, khoét lỗ đi dây điện có nắp chụp. - Có 01 ngăn kéo bàn phím, 03 hộc kéo phụ, bưng lửng. - Phụ kiện: 08 ray kéo, 03 tay nắm, 01 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
3	Bàn làm việc (1200 x 420 x 750)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0.5mm. - Mặt bàn bằng đá nhân tạo dày 20mm uốn cạnh, chống thấm ố, chống phai màu, vệ sinh dễ dàng. Khoét lỗ đi dây điện có nắp chụp. - Bàn có 01 ngăn kéo bàn phím, 09 hộc kéo tay nắm âm. - Phụ kiện: 20 ray kéo, 09 tay nắm	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		âm. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.		
4	Bàn làm việc (1100 x 600 x 750)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt bàn khoét lỗ đi dây điện có nắp chụp. - Có 01 ngăn kéo bàn phím, 3 hộc kéo phụ có khóa, bưng dài. - Phụ kiện: 08 ray kéo, 03 tay nắm thanh, 01 ổ khóa trung tâm. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	2
5	Bàn làm việc không có hộc tủ (1000 x 600 x 750)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, mặt bàn dày 25mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt bàn khoét lỗ đi dây điện có nắp chụp. - Có 01 ngăn kéo bàn phím, bưng lửng. - Phụ kiện: 02 ray kéo. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	13
6	Bàn làm việc (1000 x 600 x 750)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, mặt bàn dày 25mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt bàn có khoét lỗ đi dây điện có nắp chụp. - Có 01 ngăn kéo bàn phím, 01 hộc kéo, 1 ngăn cửa bản lề có khóa, bưng lửng. - Phụ kiện: 04 ray kéo, 02 bản lề, 01 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân	cái	5

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.		
7	Bàn làm việc (1000 x 550 x 750)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, mặt bàn dày 25mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt bàn khoét lỗ đi dây điện có nắp chụp. - Bàn có 01 ngăn kéo bàn phím và 03 hộc kéo phụ, bưng dài. - Phụ kiện: 08 ray kéo, 01 ổ khóa, 03 tay nắm thanh. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	Cái	1
8	Bàn làm việc (800 x 600 x 750)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, mặt bàn dày 25mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt bàn có khoét lỗ đi dây điện có nắp chụp. bo 4 góc, - Có 01 ngăn kéo bàn phím, bưng lưng. - Phụ kiện: 02 ray kéo. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	4
9	Bàn làm việc (700 x 500 x 750)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, mặt bàn dày 25mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt bàn bo 2 góc. - Có 01 hộc kéo vát cạnh, bưng lưng. - Phụ kiện: 02 ray kéo. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
10	Bàn làm việc - bàn góc	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
	(1000 x 900 x 750)mm	các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt bàn có khoét lỗ đi dây điện có nắp chụp. - Có 01 ngăn kéo bàn phím, 01 đợt ngăn, bừng dài - Phụ kiện: 01 ray kéo - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.		
11	Bàn làm việc (1960 x 400 x 750)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Các cạnh thấy dán chỉ nhựa PVC cùng màu có độ dày 1mm, tất cả cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Có 04 hộc tủ mặt vát cạnh. - Phụ kiện: 08 ray kéo - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	2
12	Bàn tiếp nhận (1700 x 600 x 750)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt bàn khoét ô âm màn hình máy tính, bên trên ốp kính trong cường lực dày 5mm. - Có 02 ngăn kéo bàn phím, 03 hộc kéo phụ tay nắm âm. - Phụ kiện: 10 ray kéo, 03 tay nắm âm, 01 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
13	Bàn khám (1200 x 1400 x 750)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt bàn khoét lỗ đi dây điện có nắp chụp. - Có 01 ngăn kéo bàn phím, 01 tủ cửa vát cạnh, bên trong chia 02 đợt ngăn. - Phụ kiện: 02 ray kéo, 02 bản lề, 01 ổ khóa.	Cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.		
14	Bàn khám (1200 x 1200 x 750)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt bàn khoét lỗ đi dây điện có nắp chụp. - Có 01 ngăn kéo bàn phím, 01 tủ cửa vát cạnh có khóa - Phụ kiện: 02 ray kéo, 02 bản lề, 01 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	4
15	Bàn lấy máu (1050 x 500 x 820)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, mặt bàn dày 25mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu ghi xám. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Có 02 hộc kéo mặt vát cạnh, bưng dài. - Phụ kiện: 04 ray kéo - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	6
16	Bàn làm việc treo tường gấp gọn (750 x 300)mm	- Mặt bàn bằng thép không gỉ 304 dày $\geq 1,2$mm, chân cạnh 20mm, gập mép dưới 30mm. Có thanh giằng chữ U bên dưới. - Ke gập bằng inox: chịu tải trọng ≥ 60kg, dài 400mm, số lượng: 02 cái. - Gia cố theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện tại vị trí lắp đặt.	cái	1
17	Bàn di động (1200 x 500 x 750)mm	- Khung thép sơn tĩnh điện màu trắng. - Mặt bàn bằng gỗ công nghiệp MFC dày 25mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. Cạnh dán chỉ nhựa PVC cùng màu dày 1mm. - Chân bàn và tấm che chân bằng sắt sơn tĩnh điện màu trắng; có bánh xe. - Bàn có thể gấp gọn.	cái	4

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
18	Bàn đọc lam (2850 x 1600 x 600)mm	- Phần kệ bên trên: Kệ có 02 tầng. Khung thép không gỉ 304 (25x25)mm dày $\geq 1,2$mm. Mặt ốp kính màu sơn chịu nhiệt, cường lực dày 10mm mài cạnh. Thanh chắn bằng thép không gỉ, ống đặc, đường kính 8mm. - Phần bàn bên dưới: Khung thép không gỉ 304 (40x40)mm dày $\geq 1,2$mm. Mặt ốp kính màu, sơn chịu nhiệt, cường lực dày 10mm mài cạnh, khoét lỗ đi dây điện có nắp chụp. Có 03 ngăn kéo bàn phím sử dụng gỗ công nghiệp MFC 02 mặt phủ melamine màu trắng/xám ghi dày 18mm, dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh dày 1mm. Phụ kiện: 06 ray kéo. Sử dụng nút chân tăng chỉnh phù hợp với bàn. - Các phần tiếp nối giữa kính và khung phải được sát khít, không hở.	cái	4
19	Hệ bàn tủ (2560 x 2600 x 500)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Phần tủ: có 08 cánh mở bản lề, 04 khoang, mỗi khoang chia 03 ngăn, cửa vát cạnh. Bên dưới có 05 hộc trống và các vách chống. Phụ kiện có 16 bản lề. - Phần bàn: có 02 ngăn kéo bàn phím, 03 hộc kéo phụ tay nắm âm, bưng lửng. Phụ kiện có 03 tay nắm âm. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
20	Hệ tủ vật tư (2000 x 2600 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Phần tủ phía trên: có 06 cánh mở bản lề, 03 khoang, mỗi khoang chia 03 ngăn, cửa vát cạnh, bên dưới có 04	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		hộc trống và các vách chống. Phụ kiện có 12 bản lề. - Phần tủ bên dưới: có 15 hộc kéo tay nắm âm. Phụ kiện có 15 tay nắm âm, 30 ray kéo. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.		
21	Hệ tủ tài liệu (2600 x 2570 x 420)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Phần kệ bên trên (650 x 1760 x 300)mm x 02 khối. Mỗi khối là 01 kệ có 05 ngăn, không cửa. - Phần tủ bên dưới (2600 x 820 x 420)mm, có 06 cánh cửa mở dạng bản lề, 03 khoang, mỗi khoang chia thành 02 ngăn. - Phụ kiện: 12 bản lề. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
22	Hệ tủ vật tư (600 x 2100 x 600)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Phần tủ phía trên: có 02 khoang, 02 cửa mở bản lề, cửa vát cạnh, bao gồm vách chống. Phụ kiện có 04 bản lề. - Phần bàn phía dưới: có 02 hộc kéo mặt vát cạnh, bưng lừng. Phụ kiện có 04 ray kéo. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
23	Tủ thuốc (760 x 2000 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm.	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Bên trên có 02 cánh lỏng kính trong cường lực dày 5mm, có 02 chốt ngăn. - Bên dưới có 02 cánh gỗ, có 02 chốt ngăn. - Phụ kiện: 12 bản lề, 04 tay nắm, 02 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.		
24	Tủ hồ sơ (1000 x 1830 x 450)mm	- Sắt sơn tĩnh điện màu ghi. - Tủ có 4 khoang, 4 cánh sắt mở, mỗi khoang có 1 chốt di động, 1 tay nắm nhựa liền khóa. - Nút chân nhựa.	cái	2
25	Tủ hồ sơ (1500 x 2600 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Phần tủ phía trên có 03 cánh mở bản lề. Chia thành 03 khoang. Phụ kiện có 06 bản lề, 02 ổ khóa, 03 tay nắm thanh. - Phần tủ bên dưới có 03 cánh mở bản lề. Chia thành 03 khoang, mỗi khoang có 05 ngăn. Phụ kiện có 09 bản lề, 03 tay nắm thanh, 02 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
26	Tủ hồ sơ (1600 x 2585 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Phần tủ phía trên có 04 cánh mở bản lề sát cạnh. Chia thành 02 khoang, mỗi khoang có 03 ngăn. Phụ kiện có 12 bản lề, 02 ổ khóa. - Ở giữa có 04 ngăn kệ - Phần tủ bên dưới có 04 cánh cửa lùa. Chia thành 02 khoang, mỗi khoang có 03 ngăn. Phụ kiện có 02 bộ ray cửa lùa, 02 ổ khóa.	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép		
27	Tủ hồ sơ (500 x 2585 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Phần tủ phía trên có 01 cánh mở bản lề vát cạnh, 01 khoang có 03 ngăn. Phụ kiện có 03 bản lề, 01 ổ khóa. - Ổ giữa có 02 ngăn kệ. - Phần tủ bên dưới có 01 cánh mở bản lề vát cạnh, 01 khoang có 03 ngăn. Phụ kiện có 02 bản lề, 01 ổ khóa - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép	cái	1
28	Tủ hồ sơ - Tủ treo (1200 x 1100 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 12mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 03 cánh mở bản lề, vát cạnh. Có 02 khoang, mỗi khoang có 02 tấm ngăn. - Phụ kiện: 09 bản lề, 02 ổ khóa. - Gia cố pát treo theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện tại vị trí lắp đặt.	cái	7
29	Tủ hồ sơ - Tủ treo (1000 x 900 x 1100)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 12mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh vát cạnh, có 02 tấm ngăn. - Phụ kiện: 06 bản lề, 01 ổ khóa. - Gia cố pát treo theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện tại vị trí lắp đặt.	cái	1
30	Tủ hồ sơ (630 x 2100 x 450)mm	- Gỗ công nghiệp MFC phủ melamine 02 mặt màu vân gỗ, mặt bàn dày 25mm, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm.	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Các cạnh thấy dán chỉ nhựa PVC cùng màu có độ dày 1mm, tất cả cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Cửa tủ vát cạnh. - Phụ kiện: 04 bản lề, 01 ổ khóa - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.		
31	Tủ hồ sơ (1020 x 2100 x 408)mm	- Gỗ công nghiệp MFC phủ melamine 02 mặt màu vân gỗ, mặt bàn dày 25mm. - Các cạnh thấy dán chỉ nhựa PVC cùng màu có độ dày 1mm, tất cả cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Cửa tủ vát cạnh. - Phụ kiện: 04 bản lề, 01 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
32	Tủ hồ sơ (2600 x 850 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 06 cánh mở bản lề, 03 khoang, mỗi khoang chia 02 ngăn, cửa vát cạnh. - Phụ kiện: 12 bản lề, 02 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
33	Tủ hồ sơ (1160 x 750 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 03 cánh cửa vát cạnh, được chia thành 02 khoang, mỗi khoang chia 02 ngăn. - Phụ kiện: 06 bản lề. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
34	Tủ hồ sơ (1330 x 820 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh lùa, được chia thành 02 khoang, mỗi khoang có 02 ngăn. - Phụ kiện: 01 ổ khóa, 01 bộ ray cửa lùa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	4
35	Tủ hồ sơ (860 x 790 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh mở bản lề, vát cạnh. - Tủ có 02 ngăn - Phụ kiện: 04 bản lề, 01 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	3
36	Tủ hồ sơ - Tủ treo (1000 x 1100 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 12mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh mở bản lề, vát cạnh, có 02 khoang, mỗi khoang có 03 ngăn. - Phụ kiện: 06 bản lề, 02 ổ khóa. - Gia cố pat treo theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện tại vị trí lắp đặt.	cái	7
37	Tủ hồ sơ (1360 x 750 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh lùa tay nắm âm, có 02 khoang, mỗi khoang có 02 ngăn. - Phụ kiện: 02 tay nắm âm, 02 bộ ray	cái	2

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		cửa lùa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.		
38	Tủ hồ sơ - Tủ treo (1360 x 1100 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 12mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 03 cánh mở bản lề, vát cạnh, có 02 khoang, mỗi khoang có 03 ngăn. - Phụ kiện: 09 bản lề, 02 ổ khóa. - Gia cố pat treo theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện tại vị trí lắp đặt.	cái	2
39	Tủ hồ sơ - Tủ treo (1430 x 1000 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 12mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 03 cánh mở bản lề, vát cạnh, có 02 khoang, mỗi khoang có 02 ngăn. - Phụ kiện: 09 bản lề, 02 ổ khóa. - Gia cố pat treo theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện tại vị trí lắp đặt.	cái	2
40	Tủ hồ sơ - Tủ treo (1220 x 1000 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 12mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 03 cánh mở bản lề, vát cạnh, có 02 khoang, mỗi khoang có 02 ngăn. - Phụ kiện: 09 bản lề, 02 ổ khóa. - Gia cố pat treo theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện tại vị trí lắp đặt.	cái	1
41	Tủ hồ sơ - Tủ treo (850 x 1000 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 12mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm.	cái	2

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Tủ có 02 cánh mở bản lề, vát cạnh, có 02 ngăn. - Phụ kiện: 06 bản lề, 01 ổ khóa. - Gia cố pat treo theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện tại vị trí lắp đặt.		
42	Tủ hồ sơ (1000 x 2600 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ 06 cửa mở bản lề, có 06 khoang, mỗi khoang chia thành 02 ngăn. - Phụ kiện: 12 bản lề, 06 tay nắm, 06 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
43	Tủ vật tư (1140 x 750 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ được chia thành 06 khoang. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
44	Tủ vật tư (3000 x 850 x 450)mm	- Gỗ công nghiệp MFC lưng hậu dày 9mm, các cạnh còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Tủ có 08 cánh mở bản lề, 05 khoang, mỗi khoang chia thành 02 hộc. Có 1 khoang không làm lưng hậu. - Phụ kiện: 16 bản lề. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép	cái	1
45	Tủ vật tư (600 x 750 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh cửa vát cạnh, bên	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		trong chia 02 ngăn - Phụ kiện: 04 bản lề, 01 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.		
46	Tủ vật tư (2750 x 850 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt tủ bằng đá nhân tạo dày 12mm uốn cạnh, chống thấm ố, chống phai màu, vệ sinh dễ dàng. - Tủ có 21 hộc kéo tay nắm âm. - Phụ kiện: 42 ray kéo, 21 tay nắm âm. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
47	Tủ vật tư - Tủ treo (2940 x 1000 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 12mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 08 cánh mở bản lề, 04 khoang, mỗi khoang chia 03 ngăn, cửa vát cạnh. - Phụ kiện: 16 bản lề. - Gia cố pat treo theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện tại vị trí lắp đặt.	cái	1
48	Tủ vật tư (915 x 610 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh mở bản lề, vát cạnh, chia thành 02 ngăn. - Phụ kiện: 04 bản lề, 01 ổ khóa. - Đặt trên nóc tủ locker sắt hiện hữu.	cái	2
49	Tủ vật tư (1100 x 2600 x 550)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả	cái	3

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 04 cánh cửa mở bản lề, có 02 khoang, mỗi khoang có 02 đợt ngăn. - Phụ kiện: 04 tay nắm thanh, 02 ổ khóa, 12 bản lề. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.		
50	Tủ vật tư (940 x 2400 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 04 cánh cửa mở bản lề, có 04 khoang, mỗi khoang chia 03 ngăn. - Phụ kiện: 04 tay nắm thanh, 04 ổ khóa, 12 bản lề. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	4
51	Tủ vật tư (1000 x 2400 x 300)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 04 cánh cửa mở bản lề, có 04 khoang, mỗi khoang chia 03 ngăn. - Phụ kiện: 04 tay nắm thanh, 04 ổ khóa, 12 bản lề. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	2
52	Tủ vật tư (1330 x 690 x 360)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 04 cánh mở bản lề vát cạnh, có 02 khoang. - Phụ kiện: 02 ổ khóa, 08 bản lề. - Đặt trên nóc tủ vật tư hiện hữu.	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
53	Tủ vật tư (1000 x 690 x 540)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh mở bản lề vát cạnh, có 02 khoang. - Phụ kiện: 02 ổ khóa, 04 bản lề - Đặt trên nóc tủ vật tư hiện hữu	cái	1
54	Tủ vật tư (685 x 720 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh mở bản lề, vát cạnh. - Phụ kiện: 04 bản lề, 01 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép. - Tủ đặt bên dưới bàn làm việc.	cái	2
55	Tủ vật tư (590 x 2600 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 04 cánh mở bản lề, chia thành 02 khoang. Khoang trên chia thành 04 ngăn, khoang dưới chia thành 05 ngăn. - Phụ kiện: 12 bản lề, 01 ổ khóa, 02 tay nắm thanh. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
56	Tủ vật tư (915 x 770 x 450)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 03 cánh mở bản lề, vát cạnh, chia thành 02 khoang, mỗi khoang có 02 ngăn.	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Phụ kiện: 06 bản lề, 02 ổ khóa. - Đặt trên nóc tủ locker sắt hiện hữu.		
57	Tủ vật tư - Tủ treo (1230 x 1150 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 03 cánh mở bản lề, vát cạnh, chia thành 02 khoang, mỗi khoang có 02 ngăn. - Phụ kiện: 09 bản lề, 02 ổ khóa. - Gia cố pat treo theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện tại vị trí lắp đặt.	cái	1
58	Tủ vật tư (630 x 1400 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh mở bản lề, bên trong có 03 đợt ngăn. - Phụ kiện: 06 bản lề, 02 tay nắm thanh, 01 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
59	Tủ vật tư (800 x 2100 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Phần trên có 02 cửa mở bản lề, lồng kính trong cường lực dày 5mm, cửa vát cạnh, bên trong có 02 đợt ngăn. - Phần dưới có 02 đợt ngăn. - Phụ kiện: 06 bản lề, 01 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
60	Tủ trưng bày mô hình (1000 x 400 x 330)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm,	cái	3

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		cạnh khuôn dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh cửa bằng mica trong dày 5mm, có khóa - Phụ kiện: 04 bản lề, 02 tay nắm, 01 ổ khóa. - Đặt trên nóc tủ treo hiện hữu.		
61	Tủ để máy chiếu UV (775 x 400 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuôn dán chỉ dày 0,5mm. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
62	Tủ dép (800 x 2700 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuôn dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 14 đợt ngăn. Không cửa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
63	Tủ dép - Tủ treo (800 x 900 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 12mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuôn dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 3 đợt ngăn. Không cửa. - Gia cố pat treo theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện tại vị trí lắp đặt.	cái	1
64	Tủ dép (1100 x 800 x 320)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuôn dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh mở bản lề, 16 khoang, cửa vát cạnh. - Phụ kiện: 04 bản lề. - Không sử dụng nút chân. Đặt chông lên tủ dép hiện hữu.	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
65	Tủ dép (2400 x 700 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 06 cánh mở bản lề, 03 khoang, chia 04 ngăn mỗi khoang, cửa vát cạnh. - Phụ kiện: 12 bản lề. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	2
66	Tủ dép (800 x 700 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh mở bản lề, 02 khoang, chia 04 ngăn mỗi khoang, cửa vát cạnh. - Phụ kiện: 04 bản lề. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
67	Tủ áo sạch (800 x 2440 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 06 cánh mở bản lề, chia thành 03 khoang. 02 khoang trên chia mỗi khoang có 02 ngăn. 01 khoang dưới có 04 ngăn. - Phụ kiện: 14 bản lề, 06 tay nắm, 02 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
68	Tủ dép sạch (800 x 2440 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm,	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 06 cánh mở bản lề, chia thành 03 khoang. 02 khoang trên chia mỗi khoang thành 02 ngăn. 01 khoang dưới có 05 ngăn. - Phụ kiện: 14 bản lề, 06 tay nắm, 02 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.		
69	Tủ dép dơ (1200 x 1720 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 04 khoang trên không cửa, bên dưới 04 cánh cửa mở bản lề. - Phụ kiện: 12 bản lề. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
70	Tủ hồ sơ (800 x 2000 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, đầu tủ 25mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ chia 02 khoang trên cánh cửa mở bản lề lõng kính trong 5mm cường lực, bên trong chia 03 ngăn mỗi khoang. 02 khoang dưới cánh cửa mở bản lề, bên trong chia 01 đợt ngăn. - Phụ kiện: 10 bản lề, 04 tay nắm, 04 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	4
71	Tủ đồ nhân viên (550 x 2000 x 418)mm	- Gỗ công nghiệp MFC chống ẩm, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm.	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Tủ phía dưới có 01 cánh cửa mài vát cạnh, bên trong chia thành 02 ngăn. Tủ phía trên không cửa chia thành 03 ngăn. - Phụ kiện: 03 bản lề. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép		
72	Tủ đồ nhân viên (915 x 760 x 450)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 03 khoang, 03 cánh cửa mở bản lề vát cạnh. - Phụ kiện: 06 bản lề, 03 ổ khóa. - Đặt trên nóc tủ locker sắt hiện hữu.	cái	6
73	Tủ đồ nhân viên (915 x 645 x 450)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 03 khoang, 03 cánh cửa mở bản lề vát cạnh. - Phụ kiện: 06 bản lề, 03 ổ khóa. - Đặt trên nóc tủ locker sắt hiện hữu.	cái	2
74	Tủ đồ nhân viên (915 x 850 x 450)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 khoang, 02 cánh cửa mở bản lề vát cạnh. - Phụ kiện: 04 bản lề, 02 ổ khóa. - Đặt trên nóc tủ locker sắt hiện hữu.	cái	3
75	Tủ đồ nhân viên (915 x 870 x 450)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 khoang, 02 cánh cửa mở bản lề vát cạnh.	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Phụ kiện: 04 bản lề, 02 ổ khóa. - Đặt trên nóc tủ locker sắt hiện hữu.		
76	Tủ đồ nhân viên (620 x 870 x 450)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh cửa mở bản lề vát cạnh. - Phụ kiện: 04 bản lề, 01 ổ khóa. - Đặt trên nóc tủ locker sắt hiện hữu.	cái	1
77	Tủ đồ nhân viên (600 x 2000 x 500)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Thanh treo đồ bằng thép không gỉ SUS 304. - Phụ kiện: 05 bản lề, 02 ổ khóa, 02 tay nắm. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	4
78	Tủ đồ nhân viên (885 x 1690 x 270)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, lưng hậu dày 9mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 08 khoang, cửa mở bản lề. - Phụ kiện: 16 bản lề, 08 tay nắm, 08 ổ khóa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
79	Tủ lavabo (800 x 750 x 600) mm	- Tấm ván lõi nhựa PVC phủ melamine/laminate màu vân gỗ 02 mặt. Độ dày lõi ván sử dụng làm thùng tủ và cánh tủ dày 17mm, lưng hậu dày 8mm. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 cánh mở bản lề tay nắm	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		âm. - Phụ kiện: 04 bản lề, 02 tay nắm âm. - Nút chân bằng nhựa, tăng chỉnh chiều cao, loại cao 100mm. - Mặt đá sử dụng đá nhân tạo dày 20mm, đúc liền khối chậu rửa, có gờ chặn nước tràn. Cạnh dựa tường có thành gờ cao 100mm. Đá chống thấm ố, chống phai màu, vệ sinh dễ dàng. Màu sắc theo lựa chọn của bệnh viện. - Mặt đá khoét lỗ gắn vòi nước cảm ứng (Bệnh viện cung cấp vòi cảm ứng). - Chậu rửa khoét lỗ lắp đặt bộ xả, van góc, dây cấp nước và các vật tư phụ khác để hoàn thiện kết nối đường cấp thoát nước.		
80	Tủ lavabo (1310 x 830 x 620) mm	- Tấm ván lõi nhựa PVC phủ melamine/laminate màu vân gỗ 02 mặt. Độ dày lõi ván sử dụng làm thùng tủ và cánh tủ dày 17mm, lưng hậu dày 8mm. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt đá sử dụng đá nhân tạo dày 20mm đúc liền khối gờ chặn nước tràn. Cạnh dựa tường có thành gờ cao 100mm. Đá chống thấm ố, chống phai màu, vệ sinh dễ dàng. Màu sắc theo lựa chọn của bệnh viện. - Mặt đá khoét lỗ để gắn vòi nước và chậu rửa. - Tủ có 02 cánh mở bản lề tay nắm âm và 03 hộc kéo phụ. - Phụ kiện: 04 bản lề, 06 ray kéo, 05 tay nắm âm. - Nút chân bằng nhựa, tăng chỉnh chiều cao, loại cao 100mm. - Yêu cầu vòi nước: vòi cổ cao bằng kim loại không từ tính xi crom/niken, kiểu tay gạt đóng mở 90 độ. - Yêu cầu chậu rửa: + Kích thước (550 x 450 x 230)mm ±10mm. + Chậu rửa 01 hộc đúc nguyên khối.	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		+ Chất liệu bằng thép không gỉ 304 mờ. + Bề mặt dày $\geq 2,5\text{mm}$. Thành bồn dày $\geq 1\text{mm}$. + Bộ xả, van góc, dây cấp nước và các vật tư phụ khác để hoàn thiện kết nối đường cấp thoát nước. - Tháo bỏ tủ lavabo cũ tại vị trí lắp đặt.		
81	Tủ lavabo (1760 x 800 x 600) mm	- Tấm ván lõi nhựa PVC phủ melamine/laminate màu vân gỗ 02 mặt. Độ dày lõi ván sử dụng làm thùng tủ và cánh tủ dày 17mm, lưng hậu dày 8mm. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Mặt đá sử dụng đá nhân tạo dày 20mm đúc liền khối gờ chặn nước tràn. Cạnh dựa tường có thành gờ cao 100mm. Đá chống thấm ố, chống phai màu, vệ sinh dễ dàng. Màu sắc theo lựa chọn của bệnh viện. - Mặt đá khoét lỗ để gắn vòi nước và chậu rửa hiện hữu. - Tủ có 04 cánh mở bản lề tay nắm âm. - Phụ kiện: 08 bản lề, 04 tay nắm âm. - Nút chân bằng nhựa, tăng chính chiều cao, loại cao 100mm. - Tháo bỏ tủ lavabo cũ tại vị trí lắp đặt.	cái	1
82	Mặt đá tủ lavabo	- Kích thước: Theo nhu cầu thực tế - Đá nhân tạo dày 20mm có gờ cao 100mm. Đá chống thấm ố, chống phai màu, vệ sinh dễ dàng. Màu sắc theo lựa chọn của bệnh viện. - Tùy theo vị trí có hoặc không khoét lỗ chậu rửa; có hoặc không có gờ chặn tràn nước. - Tháo bỏ mặt đá cũ tại vị trí lắp đặt (nếu có).	m2	6,4
83	Giường khám bằng gỗ (1800 x 600 x 600)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, mặt bàn dày 25mm, dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Các cạnh thấy dán chỉ nhựa PVC	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		cùng màu có độ dày 1mm, tất cả cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Giường có 02 cửa lùa tay nắm âm bên trong chia thành 02 ngăn, có 02 hộc kéo tay nắm âm. - Nệm mút loại D40 dày 100mm, bên ngoài bọc simili màu xám. - Phụ kiện: 04 tay nắm âm, 04 ray kéo, bộ ray cửa lùa. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép		
84	Kệ sách treo tường (1200 x 250 x 200)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Treo lên tường bằng chốt chữ T âm tường.	cái	1
85	Kệ vật tư (650 x 2050 x 250)mm	- Khung thép không gỉ 304 (30x30)mm dày $\geq 1,2$mm. - Có 03 đợt ngăn. Các đợt ngăn bằng tấm thép không gỉ 304 dày $\geq 1,2$mm chân cạnh 30mm, gấp mép vào 20mm, có thanh đỡ tấm ngăn bằng thanh C (80 x 30 x 20)mm dày $\geq 1,2$mm. - Thanh chắn bằng thép không gỉ 304 ống đặc đường kính 8mm. - Bên dưới hộc tủ có 02 cánh mở. - Sử dụng nút chân tăng chỉnh.	cái	4
86	Kệ vật tư (500 x 2100 x 750)mm	- Khung thép không gỉ 304 (30x30)mm dày $\geq 1,2$mm. - Có 05 đợt ngăn. Các đợt ngăn bằng tấm thép không gỉ 304 dày $\geq 1,2$mm chân cạnh 30mm, gấp mép vào 20mm. - Bên dưới có thanh đỡ tấm ngăn bằng thanh C (80 x 30 x 20)mm dày $\geq 1,2$mm. - Thanh chắn bằng thép không gỉ 304 ống đặc đường kính 8mm. - Sử dụng nút chân tăng chỉnh.	cái	1
87	Kệ vật tư (1100 x 800 x 400)mm	- Khung thép không gỉ 304 (30x30)mm dày $\geq 1,2$mm. - Có 02 đợt ngăn. Các đợt ngăn bằng	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		tấm thép không gỉ 304 dày $\geq 1,2\text{mm}$ chắn cạnh 30mm, gấp mép vào 20mm. - Bên dưới có thanh đỡ tấm ngăn bằng thanh C (80 x 30 x 20)mm dày $\geq 1,2\text{mm}$. - Thanh chắn bằng thép không gỉ 304 ống đặc đường kính 8mm. - Sử dụng nút chân tăng chỉnh.		
88	Kệ vật tư (1100 x 700 x 2400)mm	- Khung thép không gỉ 304 (30x30)mm dày $\geq 1,2\text{mm}$. - Thanh nan bằng thép không gỉ 304 (10x20)mm dày $\geq 1,2\text{mm}$. - Thanh chắn bằng thép không gỉ 304 ống đặc đường kính 8mm. - Lưng kệ ốp tấm nhôm aluminium dày 4mm màu xám ghi - Sử dụng nút chân tăng chỉnh. - Bảng tên mica trong dày 2mm, uốn cong theo bản vẽ, lưng dán bằng keo trong 2 mặt cường lực. Số lượng: 10 bảng/kệ.	cái	2
89	Kệ vật tư (1100 x 500 x 2400)mm	- Khung thép không gỉ 304 (30x30)mm dày $\geq 1,2\text{mm}$. - Thanh nan bằng thép không gỉ 304 (10x20)mm dày $\geq 1,2\text{mm}$. - Thanh chắn bằng thép không gỉ 304 ống đặc đường kính 8mm. - Sử dụng nút chân tăng chỉnh. - Bảng tên mica trong dày 2mm, uốn cong theo bản vẽ, lưng dán bằng keo trong 2 mặt cường lực. Số lượng: 10 bảng/kệ.	cái	2
90	Kệ vật tư (1200 x 500 x 2400)mm	- Khung thép không gỉ 304 (30x30)mm dày $\geq 1,2\text{mm}$. - Thanh nan bằng thép không gỉ 304 (10x20)mm dày $\geq 1,2\text{mm}$. - Thanh chắn bằng thép không gỉ 304 ống đặc đường kính 8mm. - Lưng kệ ốp tấm nhôm aluminium dày 4mm màu xám ghi - Sử dụng nút chân tăng chỉnh. - Bảng tên mica trong dày 2mm, uốn cong theo bản vẽ, lưng dán bằng keo trong 2 mặt cường lực. Số lượng: 10 bảng/kệ.	cái	1

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
91	Kệ vật tư (500 x 750 x 500)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 khoang. Không cửa - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
92	Kệ vật tư - Kệ treo (400 x 350 x 820)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu dày 12 mm, các cạnh còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 khoan. Không cửa. - Gia cố pat treo theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện tại vị trí lắp đặt.	cái	1
93	Kệ vật tư (500 x 2000 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 04 đợt ngăn. Không cửa - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
94	Kệ vật tư (960 x 2000 x 400)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 05 đợt ngăn. Không cửa - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
95	Kệ vật tư - Kệ góc (800 x 870 x 2100)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 05 đợt ngăn. Không cửa. - Thanh chắn bằng thép không gỉ 304	cái	2

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		ống đặc đường kính 8mm. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.		
96	Kệ vật tư (1180 x 2100 x 350)mm	- Gỗ công nghiệp MFC, lưng hậu 9mm, các mặt còn lại dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 khoang, mỗi khoang có 05 đợt ngăn. Không cửa. - Thanh chắn bằng thép không gỉ 304 ống đặc đường kính 8mm. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
97	Kệ sắt V lỗ 4 tầng (1000 x 2000 x 500) mm	- Kệ sắt sơn tĩnh điện màu xám. - Chân trụ sắt V40x60mm dày 2mm. - Mâm kệ sắt dày 0.8mm dập uốn cạnh có sóng ngang dưới mặt kệ chịu lực. - Kệ có 4 tầng. Tải trọng $\geq$ 100kg/tầng. - Ke vuông mạ kẽm lắp góc trên cùng và dưới cùng. - Buloong ốc tán mạ kẽm. - Đế chân nhựa bảo vệ nền.	cái	4
98	Kệ sắt V lỗ 5 tầng (1000 x 2000 x 500)mm	- Kệ sắt sơn tĩnh điện màu xám. - Chân trụ sắt V40x60mm dày 2mm. - Mâm kệ sắt dày 0.8mm dập uốn cạnh có sóng ngang dưới mặt kệ chịu lực. - Kệ có 5 tầng. Tải trọng $\geq$ 100kg/tầng. - Ke vuông mạ kẽm lắp góc trên cùng và dưới cùng. - Buloong ốc tán mạ kẽm. - Đế chân nhựa bảo vệ nền.	cái	1
99	Kệ sắt V lỗ 4 tầng (1000 x 2000 x 300)mm	- Kệ sắt sơn tĩnh điện màu xám. - Chân trụ sắt V40x60mm dày 2mm. - Mâm kệ sắt dày 0.8mm dập uốn cạnh có sóng ngang dưới mặt kệ chịu lực. - Kệ có 4 tầng. Tải trọng $\geq$ 100kg/tầng.	cái	2

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- ke vuông mạ kẽm lắp góc trên cùng và dưới cùng. - Bulong ốc tán mạ kẽm. - Đế chân nhựa bảo vệ nền.		
100	Kệ trang trí (1480 x 1000 x 200)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 03 khung kết nối với kích thước mỗi khung (600 x 200 x 400)mm. - Gia cố pat treo theo yêu cầu thực tế của Bệnh viện tại vị trí lắp đặt.	cái	1
101	Bục để máy in và CPU (520 x 400 x 300)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	13
102	Bục để máy in và CPU (680 x 400 x 300)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	2
103	Bục để máy in (400 x 400 x 150)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
104	Hộc tủ di động (400 x 500 x 560)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 02 hộc kéo tay nắm thanh có khóa. - Phụ kiện: 04 ray kéo, 02 tay nắm	cái	14

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		thanh, 01 ổ khóa. - Chân có bánh xe di chuyển dễ dàng.		
105	Hộc tủ di động (320 x 400 x 730)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Tủ có 04 ngăn kéo tay nắm âm - Phụ kiện: 08 ray kéo, 04 tay nắm âm - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	cái	1
106	Khung treo CPU máy tính (290 x 92,6 x 25)mm	- Khung bằng thép không gỉ 304 dày $\geq 1,2$ mm. - Chấn 02 góc tạo khung như bản vẽ, 02 góc bắt bản lề, 01 chốt gài lò xo dạng bật, khoan 03 lỗ có lỗ để bắt vít, 03 vít bắt gỗ/khung.	cái	150
107	Locker sắt 12 ngăn (915 x 1830 x 450) mm	- Sắt sơn tĩnh điện màu ghi có 12 khoang để đồ. - Trên mỗi cánh có 1 ổ khóa, núm tay nắm, tai khóa móc. - Nút chân nhựa bảo vệ sàn.	cái	2
108	Locker sắt 9 ngăn (915 x 1830 x 450) mm	- Sắt sơn tĩnh điện màu ghi có 09 khoang để đồ. - Trên mỗi cánh có 1 ổ khóa, núm tay nắm, tai khóa móc. - Nút chân nhựa bảo vệ sàn.	cái	9
109	Locker sắt 6 ngăn (915 x 1830 x 450) mm	- Sắt sơn tĩnh điện màu ghi có 06 khoang để đồ. - Trên mỗi cánh có 1 ổ khóa, núm tay nắm, tai khóa móc. - Nút chân nhựa bảo vệ sàn.	cái	1
110	Locker sắt 4 ngăn (378 x 1830 x 450) mm	- Sắt sơn tĩnh điện màu ghi có 04 khoang để đồ. - Trên mỗi cánh có 1 ổ khóa, núm tay nắm, tai khóa móc. - Nút chân nhựa bảo vệ sàn.	cái	1
111	Ngăn kệ để vật tư (900 x 240 x 34)mm	- Khung thép không gỉ 304 (25x25)mm dày $\geq 1,2$ mm. - Mặt ốp gỗ công nghiệp MFC chống ẩm dày 9mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. Các cạnh dán chỉ nhựa PVC cùng màu có độ dày 1mm. - Gia cố pat lên tường hiện hữu.	cái	10

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
112	Ngăn kệ treo (1000 x 350 x 30)mm	- Bảng tấm thép không gỉ 304 dày $\geq 1,2\text{mm}$ chấn cạnh 30mm, chấn mép dưới 20mm. Có thanh giằng U (30x30)mm bên dưới tấm ngăn. - Gia cố bằng ke góc vuông lên tường hiện hữu.	cái	2
113	Ngăn kéo bàn phím (650 x 300 x 120)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Các cạnh thấy dán chỉ nhựa PVC cùng màu có độ dày 1mm. - Phụ kiện: 02 ray kéo, hệ khung treo độc lập.	bộ	32
114	Cánh cửa tủ (860 x 550)mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh dày 1mm - Có 02 cánh mở bản lề. - Phụ kiện: 04 bản lề, 02 tay nắm thanh. - Gắn vào tủ hiện hữu.	bộ	1
115	Vách ngăn gỗ dày 09mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 9mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh dày 1mm. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	m2	0,88
116	Vách ngăn gỗ dày 18mm	- Gỗ công nghiệp MFC dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh dày 1mm - Dùng làm tấm ngăn, vách ngăn, vách chống cho bàn tủ hiện hữu. - Kích thước cụ thể theo nhu cầu thực tế.	m2	12,32
117	Vách ngăn gỗ dày 25mm	- Khung gỗ công nghiệp MFC dày 25mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ/màu trơn. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh dày 1mm. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	m2	7,0
118	Vách kính dày 8mm	- Kính màu sơn chịu nhiệt, cường lực dày 8mm, mài cạnh.	m2	14,4

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		- Màu sơn đều màu, không có hiện tượng loang, ố mốc, bong tróc, không bị mẻ cạnh. Gia công theo nhu cầu thực tế tại vị trí lắp đặt. - Dùng làm vách ngăn bàn làm việc hoặc ốp lên vách hiện hữu tùy nhu cầu thực tế. - Tháo bỏ kính cũ tại vị trí lắp đặt (nếu có).		
119	Len gỗ ốp tường cao 200mm	- Gỗ công nghiệp MFC chống ẩm dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Gắn lên vách tường hiện hữu. - Tháo bỏ len gỗ cũ tại vị trí lắp đặt (nếu có)	m dài	232
120	Ốp vách gỗ	- Gỗ công nghiệp MFC chống ẩm dày 18mm, 02 mặt phủ melamine màu vân gỗ. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Gia cố lên vách tường hiện hữu.	m2	8,60
121	Vách ốp đường ống RO (cao 700mm dày 90mm)	- Tấm ván nhựa PVC phủ melamine màu vân gỗ 02 mặt dày 18mm. - Dán chỉ nhựa PVC cùng màu tất cả các cạnh, cạnh thấy dán chỉ dày 1mm, cạnh khuất dán chỉ dày 0,5mm. - Ốp vách không làm lưng hậu và đáy. Có các vách chống và các cửa bản lề mở không khóa. - Phụ kiện: 40 bản lề. - Nút chân tăng chỉnh, hỗ trợ cân bằng: nhựa dẻo đen, bao phủ bulong bằng thép.	m dài	14
122	Màn che cửa sổ	- Chất liệu: 100% polyester, không xuyên sáng, chống thấm nước, chống nắng, cách nhiệt $\geq 85\%$. - Khổ màn cao $\geq 2\text{m}$, chiều dài theo nhu cầu thực tế. - Độ dày màn $\geq 0,31\text{mm}$. - Độ bền ánh sáng $\geq$ cấp 4. - Màu sắc theo lựa chọn của bệnh	m2	20,0

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		viện. - Phụ kiện và kết cấu theo bản vẽ.		
123	Ghế đệm xoay không tay vịn	- Kích thước: rộng 540-560mm; sâu 540-560mm; cao 900/1020-1030mm. - Ghế đệm xoay có lưng tựa, không tay vịn. - Đế bằng nhựa nguyên sinh cao cấp, bên trong có lớp ván ép ốp nệm mút, bọc simili màu đen loại tốt. - Chân ghế xoay 5 cánh bằng nhựa đúc màu đen có bánh xe. - Có cần hơi điều chỉnh độ cao của ghế.	cái	31
124	Ghế đệm xoay có tay vịn	- Kích thước: rộng 540-560mm; sâu 540-560mm; cao 900/1020-1030mm - Ghế đệm xoay có lưng tựa, có tay vịn. - Đế bằng nhựa nguyên sinh cao cấp, bên trong có lớp ván ép ốp nệm mút, bọc simili màu đen loại tốt. - Chân ghế xoay 5 cánh bằng nhựa đúc màu đen có bánh xe. - Tay ghế làm bằng nhựa đúc chắc chắn - Có cần hơi điều chỉnh độ cao của ghế.	cái	16
125	Ghế gấp liền bàn	- Kích thước: rộng 620-650mm; sâu 620-650mm; cao 440/900mm. - Lưng ghế: khung lưng bằng nhựa, tựa lưng ghế bọc vải. - Nệm ngồi: nệm bọc vải, có độ đàn hồi cao. - Tay ghế: bằng nhựa cố định theo ghế có bàn gấp bằng nhựa. - Chân ghế: bằng sắt sơn tĩnh điện. - Ghế đứng vững khi được gấp gọn. - Màu lưng và màu nệm theo lựa chọn của bệnh viện.	cái	11
126	Ghế quây có lưng tựa	- Kích thước: (Ø320-350 x 580/700)mm. - Khung sắt thép sơn tĩnh điện màu đen. - Đệm mút bọc simili màu xanh loại tốt, có khung tựa lưng. - Có cần hơi điều chỉnh độ cao của ghế.	cái	4

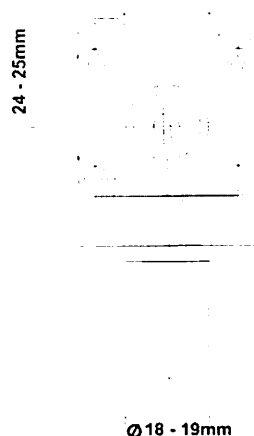
TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
127	Ghế quây không lưng tựa	- Kích thước: (Ø320-350 x 580/700)mm. - Khung sắt thép sơn tĩnh điện màu đen. - Đệm mút bọc simili màu xanh loại tốt. - Có cần hơi điều chỉnh độ cao của ghế.	cái	4
128	Ghế đệm xoay không lưng tựa	- Kích thước: (Ø350 x620/750)mm. - Đệm ngồi bằng ván ép ốp nệm mút, bọc simili màu đen loại tốt. - Chân ghế xoay 5 cánh bằng nhựa đúc màu đen không có bánh xe. - Có cần hơi điều chỉnh độ cao của ghế. - Không sử dụng ống nổi ben hơi.	cái	21
129	Ghế vuông đệm đen khung thép	- Kích thước: (475 x 585 x 850)mm. - Khung ống thép không gỉ 304 đường kính 16-20mm dày $\geq 1,2$mm. Thanh đỡ bên dưới ghế bằng thanh thép không gỉ 304 dày $\geq 1,2$mm bản rộng ≥ 40mm. - Đệm lưng: + Có 02 lớp bắt tắc kê chắc chắn. + Lớp trước bằng ván ép dày ≥ 5mm, ốp nệm mút D40 dày ≥ 20mm. + Lớp sau bằng ván ép dày ≥ 5mm, ốp nệm mút D40 dày ≥ 4mm. - Đệm ngồi: bằng ván ép dày ≥ 5mm, ốp nệm mút D40 dày ≥ 25mm. Bọc simili tất cả các cạnh. - Tất cả đệm bọc simili loại tốt màu đen có định lượng 600-650gram/m². - Nút chân đáng yên ngựa: 04 cái.	cái	207
130	Ghế xếp	- Kích thước: (470 x 515 x 890)mm. - Khung ống thép không gỉ 304 đường kính 22mm. - Đệm tựa bằng ván ép dày ốp nệm mút bọc simili màu xanh loại tốt màu xanh theo mẫu của bệnh viện. - Nút chân nhựa.	cái	35
131	Ghế đôn	- Kích thước: (Ø310x450)mm. - Khung ghế bằng thép không gỉ 304 đường kính 16-20mm dày $\geq 1,2$mm. Thanh đỡ bên dưới ghế bằng thanh thép không gỉ 304 dày $\geq 1,2$mm bản	cái	190

TT	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		rộng ≥ 40 mm. - Dệm ghế bằng ván ép dày ≥ 9 mm mài bo cạnh, ốp nệm mút D40 dày 20-30mm, tất cả các mặt bọc simili loại tốt, màu xanh theo mẫu của bệnh viện. - Simili có định lượng 600-650gram/m ² . - Nút chân đáng yên ngựa: 04 cái.		
132	Pallet nhựa	- Kích thước: (1000 x 600 x 100)mm. - Chất liệu: nhựa HDPE. - Màu sắc: xanh dương. - Tải trọng: ≥ 700 kg.	cái	12

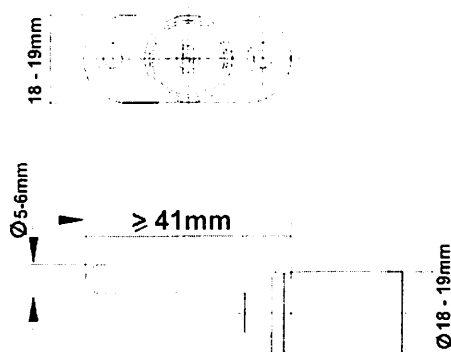
II. Yêu cầu kỹ thuật chung:

- Hàng hóa mới 100% chưa qua sử dụng.
- Màu sắc theo sự lựa chọn của Bệnh viện.
- Hàng hóa khi giao phải được đóng gói, bảo quản nguyên vẹn, không bị cong vênh, sứt mẻ, trầy xước, ẩm mốc, ...
- Đối với gỗ công nghiệp MFC, lõi gỗ đạt:
 - + Dung sai độ dày gỗ đã được mài nhẵn: $\pm 0,3$ mm;
 - + Độ ẩm: ≤ 14 %;
 - + Tỷ trọng: ≥ 630 kg/m³;
 - + Hàm lượng formaldehyde:
 - Đạt cấp E1 theo tiêu chuẩn Châu Âu/Úc/TCVN 7754:2007;
 - Hoặc đạt chuẩn TCVN 12362:2018 hoặc các tiêu chuẩn khác tương đương.
- Đối với phụ kiện:
 - + Ray kéo: ray bi 3 tầng bằng sắt/thép mạ kẽm, chiều dài 300 hoặc 350mm tùy thuộc vào thiết kế, chiều cao 45mm ± 3 mm, tải trọng từ 30kg trở lên;
 - + Bản lề bật: bằng sắt/thép. Chén bản lề sâu 12mm. Khả năng điều chỉnh mặt bên ± 2 mm; khả năng điều chỉnh chiều cao ± 2 mm; khả năng điều chỉnh chiều sâu -0,6mm,+2mm (hoặc khả năng điều chỉnh lớn hơn);
 - + Tay nắm dạng thanh: bằng inox/ nhôm mạ bạc. Khoảng cách lỗ vít 92 đến 96 mm. Chiều ngang tay nắm 110 đến 140mm, bản rộng 12 đến 22mm;

- + Ổ khóa đơn: khóa vuông, bằng hợp kim kẽm. Thông số kỹ thuật đạt:



- + Ổ khóa tủ 3 ngăn/khóa trung tâm: Chất liệu hợp kim kẽm. Thông số kỹ thuật đạt:



III. Yêu cầu khác:

- Thời gian cung cấp hàng hóa: 45 ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Thời gian bảo hành: 12 tháng.
- Thanh toán giá trị theo số lượng được ký xác nhận giữa các bên nhưng không vượt quá giá trị của hợp đồng đã ký.
- Có tài liệu chứng minh tính hợp lệ của nguyên vật liệu, hàng hóa như Giấy chứng nhận xuất xứ, chất lượng...
- Trước khi thi công, Nhà thầu phải khảo sát thực tế tại Bệnh viện về vị trí, kích thước và màu sắc để có phương án thi công, lắp đặt phù hợp.
- Sau khi thi công, Nhà thầu tiến hành lắp đặt theo vị trí đã khảo sát.
- Nhà thầu vận chuyển, tháo bỏ bàn, tủ cũ... mà Bệnh viện không còn sử dụng nếu được Bệnh viện yêu cầu.
- Địa điểm giao hàng và lắp đặt tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM, 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Tp. HCM.

- Nhà thầu phải đảm bảo nhân lực thực hiện vận chuyển, lắp đặt đúng vị trí, đúng tiến độ, đảm bảo vệ sinh, an toàn lao động, an ninh, trật tự, phòng cháy chữa cháy... khi thi công tại Bệnh viện và chịu hoàn toàn trách nhiệm các sự việc liên đới khi có sự cố xảy ra do lỗi của nhà thầu.

